

Số: 16/2023/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của chị Phạm Thùy C và anh Nguyễn Đình D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Phạm Thùy C và anh Nguyễn Đình D

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thùy C, sinh năm: 1984; trú tại: Số nhà 44/44 đường Bùi Thị Từ N, tổ dân phố P4, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Đình D, sinh năm: 1983; trú tại: Số nhà 209, Tổ 6, Khu Kim S, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ngày 28 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Chị Phạm Thùy C và anh Nguyễn Đình D** thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn ngày 15/3/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng; Số 31/2013; Quyền số 01/2013).

- Về con chung: **Giao con 02 chung** là Nguyễn Phương T, sinh ngày 11/02/2014 và Nguyễn Quốc B, sinh ngày 19/7/2017 cho chị Phạm Thùy C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị C và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị C và anh D cùng xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyên